

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Khảo sát tình hình xử lý nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và PTQĐ thị xã làm chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư) đến tháng 10 năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 29/7/2019 của HĐND huyện Đức Phố về chương trình giám sát năm 2020 của HĐND huyện. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã đã thực hiện khảo sát tình hình xử lý nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã làm chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư) đến tháng 10 năm 2020. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã báo cáo kết quả giám sát như sau:

1. Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản

Với nhiệm vụ là chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư) trong đầu tư xây dựng cơ bản, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã (Ban Quản lý dự án) đã căn cứ vào các quy định hiện hành để thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

2. Tình hình nợ đọng và xử lý nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản đến tháng 10 năm 2020

Tính đến tháng 10/2020, tổng số dự án còn nợ đọng xây dựng cơ bản là 19 dự án với tổng số tiền nợ đọng là 30.386 triệu đồng. Trong đó, nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách (tỉnh, thị xã) có 11 dự án với tổng số tiền nợ đọng là 12.868 triệu đồng (NS tỉnh: 9.476 triệu đồng, NS thị xã: 3.392 triệu đồng) và nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn BOT là 8 dự án với tổng số tiền nợ đọng là 17.518 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

3. Phương án xử lý nợ đọng trong thời gian tới

- Đối với nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách: Ban Quản lý dự án đã đề nghị UBND thị xã và tham mưu cho UBND thị xã đề nghị UBND tỉnh có kế hoạch bố trí vốn để trả nợ các dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đến nay, UBND tỉnh đã có kế hoạch bố trí 9.236 triệu đồng (còn 30 triệu đồng sẽ bố trí trong năm 2021); UBND thị xã đã có kế hoạch bố trí 3.392

án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1A để tạo nguồn thu thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn BOT.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát tình hình xử lý nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã làm chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư) đến tháng 10 năm 2020. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã kính báo Thường trực HĐND thị xã, HĐND thị xã./.

Nơi nhận :

- TT HĐND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Ban QLDA Đầu tư XD và PTQĐ;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



[Handwritten signature]
Nguyễn Thị Kiều



Phụ lục

TÌNH HÌNH NỘ ĐÓNG XÂY DỰNG CƠ BẢN ĐẾN THÁNG 10/2020

CÁC DỰ ÁN BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐT XD VÀ PTQĐ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ (ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ)

theo Báo cáo số: 252/HĐND ngày 15/12/2020 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Thời gian KC-HT	Số quyết định nguy hiểm hành	Tổng mức đầu tư			Quyết toán khối lượng XD/CB hoàn thành			Vốn đã giải ngân, thanh toán			Số nợ đọng xây dựng cơ bản đến 31/10/2020	Đơn vị tính: Triệu đồng	Chi phí dự án																						
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NS tỉnh	NS huyện xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NS tỉnh	NS huyện xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó NS tỉnh	NS huyện xã																									
1				2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31				
	TỔNG SỐ				349.652	0	240.853	59.650	0	290.784	0	238.820	51.964	0	320.707	0	265.584	55.123	0	290.321	0	228.590	51.731	0	30.386	0	26.994	3.392	0	0	0	0	0	0			
	Dự án đã quyết toán				349.652	0	240.853	59.650	0	290.784	0	238.820	51.964	0	320.707	0	265.584	55.123	0	290.321	0	228.590	51.731	0	30.386	0	26.994	3.392	0	0	0	0	0	0			
	Vốn ngân sách				308.288	0	199.489	59.650	0	272.739	0	220.775	51.964	0	285.144	0	230.021	55.123	0	272.276	0	220.545	51.731	0	12.868	0	9.476	3.392	0	0	0	0	0	0	0		
1	Hồ chứa nước Lỗ Lã	2010-2019	723/QĐ UBND 13/5/2020	44.734		40.234	4.500		37.600		33.100	4.500		41.690		37.190	4.500		37.597		33.097	4.500		4.093		4.093	0	0	0	0	0	0	0	0			
2	Dương QL1A - Mỹ Á (GD 1)	2006-2019	3057/QĐ UBND 07/10/2005	28.641		22.913	5.728		25.616		22.116	3.500		22.116		22.116	3.500		22.116		21.906	3.500		210		210	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
3	Dương QL1A - Mỹ Á (GD 2)	2009-2019	1093/QĐ UBND 30/8/2020	57.000		45.600	11.400		51.160		41.555	9.605		53.678		44.073	9.605		51.160		41.555	9.605		2.518		2.518	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
4	Kê chống sạt lở bờ biển (hòn Thanh Đực 1, Phố Thảnh)	2014-2019	476/QĐ-SNNPTNT 06/8/2018 SNNPTNT	14.993		14.993			13.850		13.850			14.628		14.628			13.850		13.850			778		778	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
5	Dương QL1A - Phố Vinh	2011-2020	1401/QĐ UBND 30/8/2020	81.000		64.800	16.200		74.558		62.969	11.589		64.800		64.800	11.589		62.969		62.969	11.356		2.080		1.847	233	0	0	0	0	0	0	0	0		
6	Dương QL1A - Đại Truyễn Thảnh	2008-2015	774/QĐ UBND 28/5/2020	14.063		4.086	9.977		13.958		4.086	9.872		14.064		4.086	9.978		13.958		4.086	9.872		106		106	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
7	Dương Trưng Âm thị trấn Đực Phố mới dài	2011-2019	996/QĐ UBND 28/5/2020	49.149					43.108		37.889	5.219		44.042		37.889	6.153		43.108		37.889	5.219		934		934	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
8	Dương Trưng Âm thị trấn Đực Phố	2003-2019	2544/QĐ UBND 8/10/2004	8.579		6.863	1.716		5.210		5.210			5.239		5.239			5.209		5.209			30		30	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	